

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 2****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****I. ĐỌC HIỂU (4đ)**

Học sinh đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi kế tiếp

**TRUYỆN ĐÔNG THIÊN VƯƠNG**

(Lĩnh Nam chích quái, Trần Thế Pháp)

Hùng Vương cậy nước mình giàu mạnh mà chảnh mắng việc triều cận Bắc phương. Vua nhà Ân mượn cơ tuần thú sang xâm lược. Hùng Vương nghe tin, triệu tập quần thần hỏi kế công thủ. Có người phương sĩ tâu rằng: “Sao không cầu Long Vương đưa quân âm lên giúp!”. Vua nghe lời, bèn lập đàn, bày vàng bạc lụa là lên trên, ăn chay, thắp hương, cầu đảo ba ngày

Trời nổi mưa to gió lớn, bỗng thấy một cụ già cao hơn chín thước, mặt vàng bụng lớn, mày râu bạc trắng, ngồi ở ngã ba đường mà cười nói ca múa. Những người trông thấy biết là kẻ phi thường, mới vào tâu vua. Vua thân hành ra vải chào, rước vào trong đàn. Cụ già không ăn uống cũng không nói năng.

Vua nhân hỏi: “Nghe tin quân Bắc sang xâm lược, ta thua được thế nào, ngài có kiến văn xin bảo giúp.. Cụ già ngồi im một lúc rồi bảo vua rằng: “Ba năm nữa, giặc Bắc sẽ sang, phải nghiêm chỉnh khí giới, tinh luyện sĩ binh mà giữ nước, lại phải đi tìm bậc kì tài trong thiên hạ, kẻ nào phá được giặc thì phân phong tước ấp, truyền hưởng lâu dài. Nếu được người giỏi, có thể dẹp được giặc vậy..

Dứt lời, bay lên không mà đi, mới biết đó là Long Quân. Ba năm sau, người biên giới cấp báo có giặc Ân tới. Vua làm theo lời cụ già dặn, sai sứ đi khắp các nơi cầu hiền tài. Tới làng Phù Đổng, huyện Tiên Du, Bắc Ninh, có một phú ông tuổi hơn sáu mươi, sinh được một người con trai vào giữa ngày mùng 7 tháng giêng, ba tuổi còn không biết nói, nằm ngửa không ngồi dậy được. Người mẹ

nghe tin sứ giả tới mới nói giỡn rằng: “Sinh được thằng con trai này chỉ biết ăn, không biết đánh giặc để lấy thưởng của triều đình, báo đáp công bú mớm...”

Người con nghe thấy mẹ nói, đột nhiên bảo: “Mẹ gọi sứ giả tới đây!”. Người mẹ rất lấy làm kinh ngạc, kể lại với hàng xóm. Hàng xóm cả mừng, tức tốc gọi sứ giả tới. Sứ giả hỏi: “Mày là đứa trẻ mới biết nói, mời ta đến làm gì?”

Đứa trẻ nhồm dậm bảo sứ giả rằng: “Mau về tâu với vua rèn một ngựa sắt cao mười tám thước, một thanh kiếm sắt dài bảy thước, một roi sắt và một nón sắt. Ta cưỡi ngựa đội nón ra đánh, giặc tất phải kinh bại, vua phải lo gì nữa?”. Sứ giả mừng rỡ vội về tâu vua. Vua vừa kinh vừa mừng nói rằng: “Ta không lo nữa.” Quân thần tâu: “Một người thì làm sao mà đánh bại được giặc?”. Vua nổi giận nói: “Lời nói của Long Quân ngày trước không phải là ngoa, các quan chớ nghi ngờ gì nữa! Mau đi tìm năm mươi cân sắt luyện thành ngựa, kiếm, roi và nón”. Sứ giả tới gặp, người mẹ sợ hãi cho rằng tai họa đã đến, bèn bảo người con. Con cả cười bảo rằng: “Mẹ hãy đưa nhiều cơm rượu cho tôi ăn, việc đánh giặc mẹ chớ có lo”.

Người con lớn lên rất nhanh, ăn uống tốn rất nhiều, người mẹ cung đốn không đủ. Hàng xóm sửa soạn trâu rượu, bánh quả rất nhiều mà người con ăn vẫn không no bụng. Vải lụa gấm vóc rất nhiều mà mặc vẫn không kín thân, phải đi lấy hoa lau buộc thêm vào cho kín người. Kịp đến lúc quân nhà Ân tới chân núi Trâu Sơn ở Vũ Ninh, người con đuổi chân đứng dậy cao hơn mười thước (có chỗ nói là trượng), ngựa mũi hắt hơi hơn mười tiếng, rút kiếm thét lớn: “Ta là thiết tướng đây!” rồi đội nón cưỡi ngựa. Ngựa chồm lên, hí dài một tiếng mà phi như bay, nháy mắt đã tới trước quân vua, võ kiếm đi trước, quan quân đều theo sau tiến sát đồn giặc. Vua nhà Ân bị giết ở núi Trâu, quân lính còn lại đều bái lạy, xưng gọi “Tướng nhà trời” rồi cùng hàng phục. Đi đến đất Sóc Sơn, huyện Kim Hoa, thiên tướng cởi áo cưỡi ngựa mà lên trời, hôm đó là ngày mồng 9 tháng 4, còn để vết tích ở hòn đá trên núi. Hùng Vương nhớ công ơn đó mới tôn là Phù Đổng Thiên Vương, lập miếu thờ ở nhà cũ trong làng, lại ban cho một ngàn mẫu ruộng, sớm hôm hương lửa. Nhà An đời đời, 644 năm không dám ra

quân. Sau Lí Thái Tổ phong làm Xung Thiên Thần Vương, lập miếu ở làng Phù Đổng cạnh chùa Kiến Sơ, lại tạc tượng ở núi Vệ Linh, xuân thu hai mùa tế lễ. Tới đời vua Thuận Đế nhà Lê, ở xã Phù Lỗ có người con gái tên là Ngô Chi Lan chăm đọc sách, rành văn chương, thơ ca điệu luyện, nhân đi dạo chơi tới núi này có đề bài thơ rằng:

“Vệ Linh cây cỏ lẫn mây ngàn, Vạn tía muôn hồng rỡ thế gian. Ngựa sắt bay rồi tên vẫn đó, Anh hùng sống mãi với giang san.”.

(Trần Thế Pháp, Lĩnh Nam chích quái, NXB Trẻ 2011)

\* Tác phẩm còn có tên là: Truyện Phù Đổng Thiên Vương, do Nguyễn Hữu Vinh dịch.

\* Trần Thế Pháp: Sử sách biên chép về Trần Thế Pháp rất ít, chỉ biết ông là người ở huyện Thạch Thất, phủ Quốc Oai, tỉnh Sơn Tây (sau thuộc Hà Tây, nay thuộc thành phố Hà Nội).

Ông là người nổi tiếng văn chương, được cử làm một chức quan nhỏ tại Tàng thư Quốc tử giám. Tiến sĩ Vũ Quỳnh, trong bài Tựa của ông, cho biết ông đã tìm được sách Lĩnh Nam chích quái và tiến hành nhuận chính vào năm Nhâm Tí (1492).

**Câu 1.** Xác định 2 đặc điểm nổi bật của truyện truyền kì thể hiện trong văn bản Truyện Đổng Thiên Vương (0,5đ)

**Câu 2.** Xác định đề tài và các sự việc chính trong văn bản Truyện Đổng Thiên Vương (0,5đ)

**Câu 3.** Việc ăn, mặc, lớn nhanh của cậu bé được miêu tả như thế nào? Xác định sự sáng tạo của truyện truyền kì ở sự việc này và cho biết chúng có ý nghĩa như thế nào? (1đ)

**Câu 4.** Đọc đoạn văn bản sau và trả lời câu hỏi a, b, c (1đ)

Đứa trẻ nhóm dậy bảo sứ giả rằng: “Mau về tâu với vua rèn một ngựa sắt cao mười tám thước, một thanh kiếm sắt dài bảy thước, một roi sắt và một nón sắt. Ta cưỡi ngựa đội nón ra đánh, giặc tất phải kinh bại, vua phải lo gì nữa?” Sứ giả mừng rỡ vội về tâu với vua. Vua vừa kinh vừa mừng nói rằng: “Ta không lo

nữ”. Quần thần tâu: “Một người thì làm sao mà đánh bại được giặc?” Vua nổi giận nói: “Lời nói của Long Quân ngày trước không phải là ngoa, các quan chớ nghi ngờ gì nữa, kiếm, roi và nón.” Sứ giả tới gặp, người mẹ sợ hãi cho rằng tai họa đã đến, bèn bảo người con. Con cả cười bảo rằng: “Mẹ hãy đưa nhiều com rượu cho tôi ăn, việc đánh giặc mẹ chớ có lo”

a. Sự sáng tạo trong khắc họa nhân vật Thánh Gióng thể hiện ở điểm nào?

Chúng có ý nghĩa như thế nào?

b. Đoạn văn là lời của nhân vật nào? Chúng có tác dụng gì?

c. Đoạn văn thể hiện quan điểm nào về việc cứu nước?

## II. VIẾT (6,0 điểm)

### Câu 1. (2đ)

Xác định các yếu tố kì ảo tiêu biểu trong tác phẩm, phân tích ý nghĩa của chúng và đánh giá thái độ của tác giả đối với nhân vật, sự kiện lịch sử (đánh giặc giữ nước) (trả lời bằng đoạn văn khoảng 200 chữ)

### Câu 2. (4đ)

So sánh, đánh giá hai tác phẩm viết về người anh hùng Thánh Gióng ở Truyện Đông Thiên Vương (Lĩnh Nam chích quái của Trần Thế Pháp) và truyền thuyết Thánh Gióng (SGK Ngữ văn 6 – 3 bộ SGK) ở việc xây dựng cốt truyện và sử dụng các yếu tố kì ảo. Từ đó nhận xét về sự ảnh hưởng của văn học dân gian đối với văn học viết

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.